

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PQ
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày 23-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Rạng Đông

Bà Nguyễn Tường Diễm Linh Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ tham gia phiên tòa: Ông Sơn Thái Phong, Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 02 năm 2023, quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2023/QĐST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023, thông báo dời phiên tòa số: 30/2023/TB-TA ngày 02 tháng 3 năm 2023, quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2023/QĐST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

- Trần Thị P, sinh năm: 1981, tại: An Giang. Nơi ĐKTT: Ấp HT, xã Hòa BT, huyện CT, tỉnh AG. Chỗ ở: Ấp ĐB, xã DT, thành phố PQ, tỉnh KG. Giới tính: Nữ. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ văn hóa: 02/12. Con ông Trần Văn D (đã chết) và bà Lê Thị T. Chị, em: 08 người, lớn nhất sinh năm 1969, nhỏ nhất sinh năm 1989. Chồng: Đặng Hồng P (đã ly hôn). Con: 01 người, sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số: 64/LC-ĐTTH ngày 10-10-2022, đến ngày 16-3-2023 bị bắt tạm giam theo quyết định số: 01/2023/HSST-QĐBTG ngày 14-3-2023 đến nay (có mặt).

- Người bị hại:

Bị hại: Công ty cổ phần C Bắc Hà

- Người đại diện theo pháp luật: **Ông Nguyễn Văn M** - Giám đốc

- Người đại diện theo ủy quyền: **Ông Trịnh Văn H** - Chức vụ: Chỉ huy Trưởng Công trường SAI (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 20-6-2022, Trần Thị P đến công trình xây dựng SAI tại ấp ĐB, xã DT, thành phố PQ, tỉnh KG tìm gặp ông Trịnh Văn H (chỉ huy trưởng công trình) đòi tiền công lao động, vì không trực tiếp ký hợp đồng với P nên ông H không đồng ý trả tiền nên P bỏ về. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, P đi cùng một người tên M (chưa rõ nhân thân) đến công trình tìm gặp ông H, nhưng ông H không có mặt, văn phòng làm việc của ông H không có người và đang khóa, lúc này P lấy 01 cục bê tông đập vào cửa kính văn phòng làm vỡ kính, P mở cửa đi vào trong lấy trộm tài sản do Công ty cổ phần Constrexim BH giao ông H quản lý, sử dụng gồm: 01 cái máy in nhãn hiệu Cannon đưa cho M mang ra ngoài, P tiếp tục lấy 01 cái máy vi tính để bàn nhãn hiệu Dell, 01 bàn phím nhãn hiệu Dell, 01 con chuột máy tính nhãn hiệu Dell mang ra ngoài, sau đó M cầm 01 cái máy in, P cầm 01 cái máy vi tính, 01 bàn phím và 01 con chuột đi về phòng trọ của P thuê ở tại ấp Đường Bào, xã Dương Tơ cất giữ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, P bị phát hiện nên đã mang toàn bộ tài sản đến Công an xã Dương Tơ giao nộp. Ngày 18-10-2022, Trần Thị P bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố PQ khởi tố, cầm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

*** Tang vật thu giữ:**

- 01 cái máy vi tính nhãn hiệu Dell, màu đen, model D03S002, đã qua sử dụng.
- 01 cái máy in nhãn hiệu Cannon, màu trắng đen, model F166500, đã qua sử dụng.
- 01 bàn phím máy vi tính nhãn hiệu Dell, màu đen, model KB216T, đã qua sử dụng.
- 01 con chuột máy vi tính nhãn hiệu Dell, màu đen, model MS111-L, đã qua sử dụng.

*** Tại bản kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐGTS:** Ngày 10/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thành phố PQ kết luận:

- 01 cái máy vi tính nhãn hiệu Dell, màu đen, model D03S002, trị giá

9.666.667 đồng.

- 01 cái máy in nhãn hiệu Cannon, màu trắng đen, model F166500, trị giá 3.000.000 đồng.

- 01 bàn phím máy vi tính nhãn hiệu Dell, màu đen, model KB216T, trị giá 100.000 đồng.

- 01 con chuột máy vi tính nhãn hiệu Dell, màu đen, model MS111-L, trị giá 100.000 đồng.

- 01 tấm kính cửa, loại kính màu trắng dày 5mm, kích thước (1,25x0,75)m, trị giá 316.667 đồng.

Tổng cộng tài sản trộm cắp trị giá 12.866.000 đồng.

* **Xử lý vật chứng:** 01 cái máy vi tính nhãn hiệu Dell, màu đen, model D03S002; 01 cái máy in nhãn hiệu Cannon, màu trắng đen, model F166500; 01 bàn phím máy vi tính nhãn hiệu Dell, màu đen, model KB216T; 01 con chuột máy vi tính nhãn hiệu Dell, màu đen, model MS111-L, đã trao trả cho chủ sở hữu.

* **Trách nhiệm dân sự:** Sau khi vụ án xảy ra, bị hại đã nhận lại được tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm, đề nghị miễn xét.

Bản cáo trạng số: 17/CT-VKSPQ ngày 23 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ đã truy tố bị cáo Trần Thị P, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố tham gia phiên tòa kết luận hành vi của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 BLHS xử phạt Trần Thị P từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Đối với người tên M, chưa rõ nhân thân và nơi cư trú, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh để xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đề nghị HĐXX miễn xét.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành PQ đã truy tố. Bị cáo cho rằng nguyên nhân bị cáo lấy số tài sản trên của bị hại nhằm mục đích tạo áp lực cho ông H phải trả số tiền thuê nhân công cho bị cáo, chứ không nhằm mục đích chiếm đoạt số tài sản trên.

Lời nói sau cùng của bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, kính mong HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phú

Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã trình bày lại toàn bộ nội dung sự việc đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, thừa nhận toàn bộ hành vi của mình là phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố, lời khai người bị hại và các chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của người bị hại là 12.866.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, bất kỳ ai thực hiện hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật thì bị xử lý nghiêm. Đáng lẽ khi bị cáo đến đòi tiền công nhưng ông H trả lời cho bị cáo không hài lòng thì bị cáo về làm việc trực tiếp với người đã thỏa thuận thuê mướn mình để giải quyết, nếu không giải quyết được thì có quyền khởi kiện vụ án tranh chấp dân sự để yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình. Tuy nhiên, bị cáo không chọn cách thức xử lý trên mà bị cáo đã lợi dụng thời cơ, khi người quản lý tài sản không có mặt, chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa P. Do đó, HĐXX cần xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội bị cáo, để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị hại đã nhận lại đủ tài sản và không có yêu cầu gì. Diễn biến tại phiên tòa và tại Cơ quan điều tra bị cáo thật thà khai báo, lời nói sau cùng có thể hiện thái độ biết ăn năn hối cải. Do vậy, sau khi thảo luận nghị án Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà xử phạt bị cáo một mức án vừa phải cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo, qua đó cũng thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về tang vật trong vụ án: 01 cái máy vi tính nhãn hiệu Dell, màu đen, model D03S002; 01 cái máy in nhãn hiệu Cannon, màu trắng đen, model F166500; 01 bàn phím máy vi tính nhãn hiệu Dell, màu đen, model KB216T; 01 con chuột máy vi tính nhãn hiệu Dell, màu đen, model MS111-L, đã trao trả cho chủ sở hữu, HĐXX miễn xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, HĐXX miễn xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Thị P** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt Trần Thị P 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ vào thời gian tạm giam bị cáo từ ngày 16-3-2023 đến ngày 23-3-2023.

- Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

2. Về tang vật trong vụ án: 01 cái máy vi tính nhãn hiệu Dell, màu đen, model D03S002; 01 cái máy in nhãn hiệu Cannon, màu trắng đen, model F166500; 01 bàn phím máy vi tính nhãn hiệu Dell, màu đen, model KB216T; 01 con chuột máy vi tính nhãn hiệu Dell, màu đen, model MS111-L, đã trao trả cho chủ sở hữu. HĐXX miễn xét.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm, HĐXX miễn xét.

4. Về án phí : Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (người bị hại vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú) để yêu cầu xét xử phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố PQ;
- Chi cục THADS thành phố PQ;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Văn Kiệt